

# LUẬN TÔN BÀ TU MẬT BỒ TÁT SỞ TẬP

## QUYỂN 5

### Thứ 5: **KIÊN ĐỘ TỬ ĐẠ** (Phần đầu)

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: Này Tỳ-kheo! Trí không dứt sắc, cũng không có hiểu biết nên không thể đoạn diệt, do ái dục chưa dứt, nên không có khả năng dứt trừ nguồn gốc khổ!

Hỏi: Thế nào là trí không dứt sắc, thế nào là không có sự hiểu biết? Thế nào là không có đoạn diệt? Thế nào là ái chưa dứt hết?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Tự tướng của trí tuệ dứt sắc tương ứng với trí, quán chiếu tự tướng ấy khiến các kiết sử dứt hẳn, không còn sót. Từ đấy về sau, thường có tâm hòa hợp, trí tuệ tự nhỏ sạch các kiết sử, khiến Tỳ-kheo ấy không còn ái dục tham đắm sắc. Khi đã dứt trừ các kiết sử, Tỳ-kheo ấy cũng không còn tham nhiễm.

Hoặc có thuyết nói: Dùng trí tuệ của thế tục dứt trừ dục nhiễm, tức dùng con đường thế tục để dứt trừ kiết sử. Khi kiết sử đã dứt trừ, đó gọi là con đường bậc nhất để cắt đứt các kiết sử và dục nhiễm.

Hoặc có thuyết nói: Dùng đạo bốn đế để biết, dùng đạo tư duy để đoạn, biết đạo bốn đế diệt tận, đạo tư duy dứt hết dục nhiễm.

Hoặc có thuyết nói: Xứ sở của đế thân là biết rõ xứ sở của trí tuệ, xứ sở của trí tuệ ấy là nơi ái dục đã dứt không còn sinh khởi. Lại nữa, đối với sắc này phân biệt biết sắc và sắc ấy cũng vô thường, biết là khổ, không, vô ngã. Sắc, vô ngã không, thường theo sự ngu si. Tỳ-kheo kia đã diệt vô thường, khổ, chẳng còn vướng mắc ái nữa. Ái dục của Tỳ-kheo kia đã hết, như thế, tự theo sự ngu si, không dứt trừ ái nhiễm. Dứt trừ vô minh, ái hết không còn sót. Do vậy khi qua đời thì thân, danh, thức đều dứt. Như thế không có đồng hết khổ.

Hỏi: Vì sao địa chủng có tướng cứng chắc?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Ở trong đó không có việc mà pháp tánh tự như thế.

Hỏi: Nếu đất cứng không có duyên, thì nước cũng sẽ không có

duyên, như nước không có cứng chắc, như thế nhân không có đất, đôi khi là nước. Vì thế, nên phải nói đất có duyên.

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Có duyên không cứng chắc, không do tương ứng với quả của cái mà có duyên kia.

Hỏi: Cửa cái không có nhân duyên thì có thường, tất cả pháp tương ứng đều giống nhau mà có các hành lưu chuyển thì khác, đôi khi có, đôi lúc không có.

Đáp: Lại nữa, đất là việc ấy, chất cứng có báo cứng.

Hỏi: Cũng từng thấy chất mềm hình thành chất cứng, thế nên chất cứng không có duyên phải chăng?

Đáp: Hết thấy các bốn đại đôi khi có cứng chắc thật, có nhân duyên mềm trở thành cứng, cho nên, chất mềm dẻo làm nhân duyên cho đất cứng, ngay cả yếu tố lửa và gió cũng giống như thế.

Hỏi: Như tướng cứng của chủng loại đất, có thể khiến cho tướng không cứng chăng?

Hoặc có thuyết nói: Không thể được, vì một mình tư duy, tự tướng không biết tư duy. Tư duy vô lượng dứt tự, chủng loại nước, chủng loại lửa cũng như thế, có thể được bốn đại đều sinh cùng lúc, có số nhiều ít?

Đáp: Có thể được. Hoa Ưu-bát do tướng gió mà biết.

Hỏi: Có một chỗ bốn đại, hoa kia có bốn thứ bốn đại chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Có một đại thì có cả bốn đại, không được phân chia.

Hỏi: Có một thì có bốn đại, rốt cuộc không có một đại nào muốn cho không có bốn đại?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Có một thì có bốn đại. Đức Thế Tôn cũng nói: Tất cả các sắc hể có thì có bốn đại. Đức Thế Tôn cũng nói tất cả các sắc kia đều có bốn đại, do bốn đại sanh.

Hỏi: Ở đây chỉ nói sắc được gọi là sắc, nếu kinh của ông nói thì sẽ không có bốn đại?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Từng thấy đá được tinh luyện ở trong lửa, sau đó mới mềm, cho nên bốn đại kia không có thì cũng không thành mềm, cho nên, phải là tất cả.

Hoặc có thuyết nói: Có một thì có bốn, vì nếu đất không có nước thì sẽ có sự tan rã.

Hỏi: Vậy muốn cho sự tan rã ở mỗi chỗ chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không có khắp tất cả, vì nếu phải có khắp tất cả thì đá xanh không có nước, gió thì không thể được.

Hỏi: Ấy là đá có lợi ích chăng?

Đáp: Ở chính giữa dài, thì ở các chỗ. Lại nữa, viên đá xanh này không cố định, không có khắp tất cả, có thể nói đá xanh kia không có nơi chốn thì không thể được.

Hỏi: Vì sao bốn đại gọi là pháp ấm, không phải pháp lạnh?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nếu bốn đại là pháp lạnh thì ở các chỗ, cùng có ấm có lạnh.

Hỏi: Sắc được tạo này thì không có ở các chỗ, thế nên có rét, nắng cùng lúc?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nếu bốn đại là pháp lạnh, thì pháp này không phải bốn đại mà phải nói là năm đại.

Hỏi: Đây cũng là nỗi ngờ vực của tôi: Vì sao không có năm đại?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Pháp ấm, pháp lạnh là việc do đại sanh ra. Vì thế, bốn đại nên nói không phải pháp lạnh. Hơn nữa, bốn đại này vừa là pháp ấm, vừa là pháp lạnh. Vì sao? Vì nếu không có pháp ấm thì chỉ nên nói pháp lạnh mà thôi.

Hỏi: Mới đầu, nhãn thức nên nói là đối tượng mà nhãn thức không biết?

Đáp: Nên nói không phải đối tượng mà nhãn thức biết, do không có căn vi diệu, chưa biết mà trí biết.

Hỏi: Như sắc mới kia, tất cả không thấy phải chăng?

Đáp: Tưởng sắc riêng không thể thấy, kết hợp lại, mới thấy. Như chất bản trong thân, mỗi chất bản không thể thấy, nhưng khi chất bản hết mới thấy được. Hơn nữa, sắc rất tươi sáng, nên nói là tạo ra nhãn thức, không tập sắc khác có tươi sáng.

Hỏi: Như thế, không thể gây ngại làm hỏng nát được sắc do bốn đại tạo khác chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không thể được, vì sắc do bốn đại tạo này ở các chỗ.

Hỏi: Như xứ sở của sắc, như hương của hoa Chiêm-bạc rất thơm, vì sao không có xứ sở?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không thể được. Vì bốn đại lợi ích, nhân duyên bốn đại là dựa vào bốn đại kia. Lại nữa, không thể được, vì bốn đại là trung gian nếu có thể được, thì bốn đại kia không có tạo sắc. Nhưng vì bốn đại kia có sắc được tạo, chẳng phải không có hương của hoa Chiêm-bạc cho nên thấy. Như thế, thân này chẳng phải do hương hoa chiêm-bạc, mà là từ bốn đại kia sinh, có một ít xoay lại.

Hỏi: Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: Như lửa đốt cánh đồng nên nói

lửa đốt chẳng? Không đốt nên nói đốt chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không đốt nêu nói đốt. Nếu đốt mà đốt, thì không có đốt. Đây là nghĩa biến đổi, do số thế tục đã tạo ra. Lửa đốt, là nói ở chằm, đồng trống.

Lại nói thế này: Lửa không có cái đốt, hễ đến thì liền đốt. Nếu chưa đến, thì không có nhân, nếu khởi thì nên nói đốt, nếu lửa đã tắt nên nói đốt.

Hoặc có thuyết nói: Lửa tắt, sẽ đốt, người kia có tướng này: Lửa đốt cánh đồng, sẽ đốt.

Hỏi: Lửa kia sinh, thì có tướng tro do lửa đốt?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Lửa không có đối tượng đốt, việc này cũng đã nói như trên.

*Tướng sở tri của sắc  
Cứng chắc và nhiều ít  
Như có một sắc ấm  
Sắc trụ, đốt hai tướng.*

Hỏi: Tất cả các lửa đều có đối tượng đốt chẳng? Nếu có đối tượng đốt, thì đều là lửa chẳng?

Đáp: Hoặc là lửa không phải có đốt. Lửa quá khứ, vị lai ở cây gỗ, dùi, lửa ở trong nhà, thân lửa thờ cúng lửa.

Hỏi: Vả lại, có đối tượng đốt, sự đốt đó không phải là lửa chẳng?

Đáp: Ông bị lạnh? Sự đốt kia không phải lửa chẳng? Như đã nói: Ngọn lửa, ánh nắng hừng hực làm lầy lừng sinh già bệnh chết.

Hỏi: Như vậy, có lửa, có đốt chẳng?

Đáp: Dựa vào lửa đã tạo kia có dục, phần nộ, si hiện tại

Hỏi: Vậy không có lửa, thì chẳng đốt chẳng?

Đáp: Trừ ngần ấy việc nói trên, tức là nghĩa ấy.

Hỏi: Vì sao bốn đại xấu ác, sinh ra sắc tốt đẹp?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Sắc do duyên được tạo, dựa vào bốn đại kia, mà có sắc sinh. Sắc duyên sắc kia, hương duyên hương kia, vị duyên vị kia. Thế nên, lần lượt tăng trưởng.

Hoặc có thuyết nói: Bốn đại tăng thượng mà sinh ra sắc, lại do việc khác, nên sắc kia có vượt hơn.

Hoặc có thuyết nói: Duyên bốn đại sinh ra sắc, không phải một nhân duyên tương ứng với sắc kia thì có vượt hơn. Như đàn cầm, tiếng đàn cao, thấp, đều tùy ở khúc nhạc, tiếng đàn đồng với lời ca, như mọi người đều có cuống họng, mỗi tiếng nói đều có khác, chữ cũng lại khác. Lại nữa, cảnh giới bốn đại đều có khác, cho nên bốn đại không đồng

với sắc.

Hỏi: Có một người thấy sắc, không phải sắc, thanh, hương, vị đồng với sắc?

Đáp: Sắc kia chẳng phải một sắc, sắc kia hoặc có tốt, xấu, dựa vào sắc kia, hoặc dựa vào hương, hoặc dựa vào vị, cũng thấy nhiều, ít sắc, thanh, hương, vị, như lưu ly, vân mẫu, phương diêm, thêm-ma-lợi, hoa chiêm-bạc tự nhiên.

Hỏi: Tự nhiên: Nên nói giảm hay nên nói tăng?

Đáp: Nên nói có tăng, có giảm.

Hoặc có thuyết nói: Không tăng, không giảm, không phải có tăng, không phải có giảm. Lại nữa, nếu quán sự kia, vừa cũng không có tăng, vừa không có giảm. Cho nên, không tạo ra thuyết này: Bốn đại cùng sinh lần lượt xúc chạm nhau.

Hỏi: Nên nói không xúc chạm chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói xúc chạm, vì các đại đều nhóm họp.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói không xúc chạm, vì không, chẳng có chi cả. Đầu tiên, mỗi đại đều không xúc chạm nhau. Lại nữa, nên nói xúc chạm sắc trong Tam-muội. Người kia có tưởng xúc chạm, căn dựa vào bốn đại, nên nói căn chuyển có hạ, hay nên nói căn chuyển có thượng?

Hoặc có thuyết nói: Nên nói không cao, không thấp, cũng không dời động.

Hoặc có thuyết nói: Nếu nên có thấp, có cao, thì có dời động.

Hoặc có thuyết nói: Đại này thì tán loạn, như bánh xe xoay, không ngừng, về nghĩa không có xứ, đại kia cũng như thế. Lại nữa, quán có tướng trụ, ở giữa có vị trí căn cao, thấp. Thế nên, bốn đại căn, lực ở trong ấy là pháp khổ.

Hỏi: Sắc, thanh, hương, vị dựa vào sắc, thanh, hương, vị của bốn đại, nên nói là hạ hay nên nói là thượng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Cũng không dưới, cũng không trên, vì sắc này đều nhóm họp, nếu có dưới, có trên, thì phải có ly tán. Lại nữa, nên nói là lẫn lộn, như bánh xe quay, không thường trụ.

Nếu một sắc có thể được, thì sắc ở trung gian của sắc kia lại có sắc chăng?

Hoặc có thuyết nói: Có thể được, nếu cũng vô biên thì cũng không có trung gian, đều không có chi cả.

Hỏi: Nếu sắc kia có trung gian thì không phải đệ nhất nghĩa, vì có

trung giác khác? Lại nữa, không thể được không phải có chi cả, sắc rất vi-tế được thanh, hương, vị.

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Được đều là nhóm hợp.

Hỏi: Nay không phải có sắc vi tế chăng?

Đáp: Sắc kia là vi tế.

Hoặc có thuyết nói: Sắc rất vi tế. Sắc, thanh, hương, vị kia không ở riêng một mình. Nếu sẽ có thì mỗi thứ không riêng. Lại nữa, còn có tướng cõi nước khác. Nếu thích hợp với một ít cái có, thì tất cả không có ngã, ta cũng như thế, sắc chẳng xa lìa tập sắc không thể nói.

Hỏi: Nếu bốn đại, hoặc nhỏ, hoặc lớn, tất cả sắc thanh hương vị đó nên nói là xúc chạm sắc kia chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Cũng lìa sắc kia, thì sắc sẽ có hư hoại.

Hỏi: Sắc hoại của bốn đại cũng có hư hoại. Làm sao biết được sắc hoại của bốn đại, bốn đại cũng hoại?

Hỏi: Cũng thấy đối tượng nương tựa của hy vọng bị hoại, cũng hoại, nhưng hy vọng không hoại.

Đáp: Lại nữa, thân kia không xúc chạm, nếu nên xúc chạm thì là xúc chạm trời lắng.

Hỏi: Như xúc chạm thân căn, kia chẳng phải xúc trơn lắng.

Đáp: Không phải do thân căn xúc chạm mà có xúc chạm trơn lắng.

Hỏi: Chỗ đó sẽ được dùng thức nào để biết?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Dùng hai thức để biết: Nhãn thức và ý thức. Lại nữa, hoặc không dùng thức để biết. Vì sao? Vì thân căn kia không phải thức Xứ, trụ trong sắc thanh hương vị, xúc pháp xứ vốn đã tạo ra.

Hỏi: Tiếng nên nói nhĩ căn đến, hay nên nói là nghe ở trong nhĩ căn kia?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói nhĩ căn đến, vì gió xuôi nghe tiếng, ngược gió thì nghe không to.

Hỏi: Nếu gió xuôi, nhĩ căn đến, vì sao ngược gió không nghe?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói là nghe trong nhĩ căn kia. Như tiếng ở giữa chợ lớn, vang lên rất cao, xa, bốn phương đều nghe.

Hỏi: Quay vòng tròn thật nhanh, thì sẽ không có phương hướng. Nếu có phương hướng, ấy là sự kiêu căng, ngạo mạn. Như quay vòng tròn, không có cắm bánh xe, hình tượng đó như bánh xe. Nếu nghe âm thanh kia vang khắp bốn phía thì như lấy một giọt dầu nhỏ vào trong chậu nước, dầu đều lan khắp?

Đáp: Xem bánh xe không có cãm, con người có hướng đến, không hướng đến, không phải do âm thanh nhanh chóng mà được nghĩa qua đến. Nếu tiếng nên diệt, thì sẽ có một ít được nhiếp giữ, nên nói nhĩ căn kia dựa vào nhau mà đến hay nên nói nhĩ căn không nương tựa với nhau mà đến?

Hỏi: Như người đến, thì người đó có tiếng, dựa vào nhau đến, thì không phải tiếng ấy. Nếu tiếng từ nhĩ căn đến, thì nên nói nương tựa nhau đến, hay phải nói không nương tựa nhau đến?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói tiếng nương tựa nhau đến.

Hỏi: Nhĩ căn kia thì có, là đều do nương tựa nhau đến, không do tiếng mà có nhĩ căn.

*Nếu có ít thù thắng  
Không xúc căn, một sắc  
Một vi nương vào xúc  
Dựa trụ tiếng tương ưng.*

Hỏi: Hương, tử căn, nên nói đến, hay là nghe mùi hương ở trong tử căn kia chăng?

Đáp: Hương, tử căn, nên nói đến, vì hương không có xứ sở. Mũi ngửi hương, tử căn đến, nên nói tử căn kia nương tựa nhau đến, hay không nương tựa nhau đến?

Hỏi: Dựa vào thọ, tạo ra các tưởng, nên nói nương nhau mà đến. Như hoa Tăng-la-tát-la, gió ngược, ta vẫn nghe mùi hương, nên nói là hương tiếp cận với tử-căn, hay không tiếp cận, tử căn chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói là hương không tiếp cận tử-căn. Nếu nên tiếp cận thì là xúc trơn láng. Lại nữa, nên nói tiếp cận, thì không do tiếp xúc tử căn kia để nghe hương.

Hỏi: Vị, nên nói thiệt căn đến chăng? Hay nên nói thiệt căn kia biết vị?

Đáp: Nên nói thiệt căn đến, không phải do thiệt căn không có xứ sở mà biết vị.

Hỏi: Các vị từ thiệt căn đến, các vị đó nên nói nương nhau mà đến hay nên nói không nương tựa nhau mà đến?

Đáp: Nên nói nương nhau mà đến, chẳng phải không nương nhau mà biết có vị.

Hỏi: Vị, thiệt căn, nên nói gần, hay nên nói không gần?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói không gần, nếu gần, là pháp trơn láng. Lại nữa, nên nói gần, chẳng phải do không gần mà thiệt căn kia có lệ thuộc.

Hỏi: Thân căn xúc thọ, nên nói đến, hay nên nói là ở thân căn?

Đáp: Nên nói đến, vì sự chạm của thân căn không có xứ sở.

Hỏi: Các sự tiếp xúc đến với thân, nên nói dựa vào nhau đến, hay nên nói không dựa vào nhau đến chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói nương tựa nhau mà đến, sự tiếp xúc với thân đều dựa vào nhau. Lại nữa, nên nói không dựa vào nhau đến. Sự tiếp xúc với thân kia đã dựa vào nhau, thì sắc được tạo có thể thấy.

Hỏi: Nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Vì tự biểu hiện nên nói là có thể thấy.

Hoặc có thuyết nói: Vì từ trong mắt mà xuất hiện nên nói là có thể thấy. Lại nữa, vì có thể chỉ bày cho người biết, nên nói là có thể thấy.

Hỏi: Không thể thấy, nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Như nghĩa trên, không có khác.

Hỏi: Pháp có đối, nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Vì đối trụ, nên nói là có đối lại.

Hoặc có thuyết nói: Vì lựa chọn, nên nói là có đối lại. Lại nữa, vì giác biết nghĩa không, nên nói là có đối lại.

Hỏi: Nghĩa pháp thế nào?

Đáp: Như nghĩa trên, không có khác.

Hỏi: Có thể được xứ sở của sắc khác là sao?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không thể được nghĩa nhóm họp này.

Hoặc có thuyết nói: Không thể được tướng vương mặc xứ sắc. Lại nữa, trụ ở ba đời biết có xứ sở, như xứ sở kia, cho nên không có vô đối khác. Xứ sở có đối tượng tạo tác là không, chẳng có gì khác.

Hoặc có thuyết nói: Không, chẳng có chỗ thân để đến. Thế nên không thức, cõi sắc không.

Hoặc có thuyết nói: Không chẳng thể thấy, sắc không thể thấy, thức xứ có thể thấy.

Hoặc có thuyết nói: Không, chẳng có đối tượng. Nếu có đối tượng là không thức. Lại nữa, không thể dời động, gọi là hư không, gốc, ngọn của sắc được tạo là không. Tướng thức cũng vi diệu, có thể trụ vô trụ, được vô trụ mà trụ, được màu xanh không có màu xanh mà được không có màu xanh mà xanh. Như bốn nghĩa này, trước đây đã nói.

Hỏi: Vì sao trồng ngân ấy cây mà bóng cây che mát không khác nhau?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Vì là nhân duyên của bóng cây.

Hoặc có thuyết nói: Vì duyên bốn đại có bóng cây kia. Lại nữa,



bóng cây không có nghĩa, ở rải các mỗi chỗ tối tăm, cách biệt không có xứ sở. Chỗ cây, bóng cây kia thường trụ, không dời đổi, tự tạo ra tướng thức.

*Hương vị hiện ra xúc  
Có đối trụ bất biến  
Cảnh giới nhân duyên hết  
Hai tình: cây và bóng.*

Hỏi: Vì sao nước biển đồng một vị mặn?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Xưa, các bậc Tiên, Thánh đã dùng chú thuật khiến cho nước mặn như vậy.

Hoặc có thuyết nói: Vì chúng sanh trong biển đại, tiểu, tiện, nên khiến cho như vậy.

Hoặc có thuyết nói: Vì ở biển cả kia có núi muối lớn, nên khiến cho nước mặn như vậy.

Hoặc có thuyết nói: Thủy triều, sóng, nước, cũng như trong đây, người ta thấy sóng nước thành muối. Lại nữa, chậu đựng kia, tự nhiên khiến nước thành muối, như trong đây, thấy chậu đựng sạch, đựng nước sạch. Nước không sạch, như bốn đại xúc chạm nhau, mỗi đại đều nghe tiếng.

Hỏi: Nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Duyên nơi bốn đại là nghĩa kia, vì thật xúc chạm nhau, nên mỗi đại đều nghe tiếng.

Hỏi: Trong đây tạo ra tiếng, trong kia âm vang đáp lại tiếng thuộc nhau?

Đáp: Vì báo của hành xưa, như đất khô, bánh xe.

Hoặc có thuyết nói: Trước kia đã sinh tiếng vang, mỗi thứ đều đáp lại nhau (tương ứng), chứ không phải do trung gian lại có tiếng khác, mà nghe tiếng ban đầu, sau đó mới có tiếng trung gian, phải chăng muốn cho âm vang kia không phải nhân duyên của tiếng chẳng? Lại nữa, tiếng kia vì lần lượt có tiếng chắc chắn, như bốn chậu va đập vào nhau phát ra tiếng, lần lượt nghe tiếng, như có thần thông, vách đất đều xuyên qua, hư không chẳng trở ngại.

Người kia làm sao biết được đây là đất, đây là hư không?

Hoặc có thuyết nói: Nếu người có nhiều phương tiện: đấy là đất, đấy là không. Như đã nói: Đi vào đất, nhảy vọt lên, âm thanh kia cũng có thể nổi lên, vào ra trong nước. Trong nước, thường có thể dùng sức, không, chẳng thể dùng sức.

Hoặc có thuyết nói: Không chẳng có gì vướng mắc, không nhập

Tam-muội, cũng lại tự biết không cách đất, xa mặt đất, cũng là không. Lại nữa, tánh ý xoay lại danh sắc có phần vượt hơn, có xứ sở đấm nhiễm, như đất không thể trông thấy, không cũng như thế. Không chẳng có nghĩa, như đã nói: Chúng sanh đấm nhiễm không làm tướng đất, đất làm tướng không, phải chăng muốn cho tướng kia được quả thật phải chăng?

Hoặc có thuyết nói: Vì do tướng, nên tướng kia được quả thật.

Hỏi: Tướng kia là tự tướng hư hoại chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Tướng kia vì không do tướng, nên được thật quả, tướng nọ điên đảo.

Hỏi: Không làm tướng đất, thì có hư hoại. Đất làm tướng không, cũng lại hư hoại, vì không do tướng, nên giới có điên đảo. Nếu nên do tướng thì giới điên đảo, một nhà đồng tướng, nhưng chúng sanh lấy không làm tướng đất, đất làm tướng không, việc này không tương ứng với răng, nên nói không tương ứng với căn?

Đáp: Các máu, thịt dính nhau, căn kia, nên nói chấp mắc, răng kia ấy là có đau, nếu máu thịt không dính với răng, thì máu thịt kia không bị căn ràng buộc.

Hỏi: Nếu máu thịt kia không có đau, nên nói không có khổ, bất tịnh, nên nói không phải căn ràng buộc chăng?

Đáp: Nên nói không phải căn ràng buộc, khi không dứt bỏ bất tịnh, thì có khổ thọ. Do bất tịnh nên đều khởi với dục, thường thường chất chứa.

Đáp: Nên nói đều khởi với dục, sự sinh kia có lợi ích lâu dài.

Không là tướng gì?

Hoặc có thuyết nói: Tướng không chẳng thể đếm.

Hoặc có thuyết nói: Dung nạp, tiếp nhận là tướng không. Lại nữa, không chẳng có nghĩa, cho nên không kia chẳng có tướng. Nên ở tại vật mà nói có không.

Lại, Đức Thế Tôn nói: Vô biên, vô tế, cách quốc độ phía đông này khi lưu chuyển qua lại.

Đức Thế Tôn cũng nói: Đời không có số hạn, không này thể ghi nhận.

Lúc Đức Thế Tôn nói, nghĩa ấy thế nào?

Hoặc có thuyết nói: Không này chẳng thể ghi nhận, đoạn diệt, có thường, cõi nước không có biên giới, không có giới hạn, hiện tại có nhiều. Lại nữa, cảnh giới chúng sanh, Đức Thế Tôn nói không đúng. Phương tiện sinh tử kia, không có bờ mé chúng sanh, như vô số tụ tập

có hai quả, như hai cục đá mài vào nhau, sẽ có lửa phát ra.

Hoặc có thuyết nói: Lửa kia không là một lần hội tụ, mà là lửa nhân lửa, tiếng nhân tiếng có tiếng, hai sự hội hợp trở thành nhân duyên lửa.

Hoặc có thuyết nói: Lửa kia hoặc có nhóm hợp, ấy là có tiếng phát ra, hoặc có tia lửa bắn ra. Thế nên, lửa kia không cùng tương ứng. Lại do sức của nhân duyên, ấy là có sắc, sắc không phải nhân duyên, nên quán như thế. Như tâm, lửa kia hoặc có tập sắc, hoặc tiếng, hoặc là tương ứng.

*Một vị hai xúc nhau  
Vô tướng và thần thông  
Răng, thấm nhuần hai tướng  
Vô biên không giới hạn.*

Vi tế, đương không nên nói bất không?

Hoặc có thuyết nói: Nên nói là bất không. Nếu đương không, thì sẽ có qua lại, vì sinh vượt hơn, nên có qua lại.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói không. Vì sao? Vì sự vi tế kia không có hư hoại, Nếu là bất không, thì cũng sẽ có tướng hư hoại.

Hoặc có thuyết nói: Sự mâu nhiệm tự nhiên không, đầu tiên là xứ thứ hai, thì sẽ có vượt hơn, mỗi xứ đều có khác. Nếu không có vượt hơn, thì vì xứ kia nên không. Thế nên, rốt ráo không hư hoại. Khi người kia tự nhận biết thì Tam-muội kia hư hoại, thế nên khi người kia không tự nhận biết đầu tiên thì hư hoại. Do vậy, nên nói hư không. Lại nữa, nên nói không. Vì sao? Vì tương ứng chẳng có không. Nếu sự mâu nhiệm thường trụ, thì không kia chẳng tương ứng với trụ. Thế nên, tương ứng trụ, thời gian đầu thì trụ vượt hơn. Nếu không trụ trung gian tương ứng, thì bất không. Nếu trụ trung gian trụ nhau, thì tương ứng cũng bất không, tương ứng cũng không. Thế nên, nên nói tương ứng không.

Sự mâu nhiệm: Nên nói là có phương hướng, hay nên nói không có phương hướng?

Như đã nói: Phương tiện mâu nhiệm tập kia đã thành tự. Như đã nói: Nên nói cũng có phương hướng, nên nói cũng không có phương hướng. Nếu sự mâu nhiệm, nghĩa là tập không có hạn lượng, thì đối với không kia sẽ có giảm. Lại nữa, không có phương hướng, không là có chẳng có phương hướng. Không, chẳng có gì, không thể nói đủ, hoặc ở đây, hoặc ở kia.

Hỏi: Vì sao ba nhập của sáu nhập nội, gọi là chết?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nhập này duyên với vô ký.

Hoặc có thuyết nói: Nhập này là căn chết. Lại nữa, cảnh giới trở lại này, lại có tướng chết, phát ra một sắc, thanh, hương, vị, xúc.

Hỏi: Nhập kia, nên nói là một nhân, hay nên nói vô số nhân?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói một nhân, một tướng ứng sinh.

Hỏi: Thế nào là quả không hủy hoại, có quả tương ứng? Tướng tự nhiên hủy hoại, được không có quả báo?

Hỏi: Không do tự nhiên được quả báo, chứng tỏ pháp tương ứng với ngã ấy là có quả báo. Thế nên, tương ứng không hủy hoại?

Đáp: Dù tương ứng với vô ký, tương ứng với vô nhân, tương ứng với tác nhân, tương ứng kia cũng lại không có.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói một nhân là nhân của bốn đại.

Hỏi: Bốn đại không hủy hoại, có báo của quả hủy hoại là sao?

Đáp: Vì sự tương ứng.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói vô số nhân. Sắc là nhân của sắc, hương là nhân của hương, vị là nhân của vị. Lại nữa, nên nói không có đối tượng nhân tương ứng với sự hủy hoại, thì quả hủy hoại là sắc tương ứng với hương khác, cũng khác.

Hỏi: Có đa số tương ứng với một sự mâu nhiệm chăng?

Đáp: Một sự mâu nhiệm, phần nhiều có số sắc, thanh, hương, vị. Tướng mâu nhiệm kia được sáu đại vượt hơn, biết lý do sắc đều có thượng, trung, hạ.

Hoặc có thuyết nói: Được như củi phát ra lửa, như lửa phân bò. Quán sự tăng giảm, tự tướng cũng có tăng, giảm?

Đáp: Thượng, trung, hạ đều có vượt hơn.

Hoặc có thuyết nói: Lửa cũng thêm lửa. Nếu khi dùi lửa, thấy ánh sáng mặt trời phát ra ánh sáng thì đều là quả của nhân duyên có hư hoại, có thể được tự tướng của lửa, hoặc không có tự tướng.

Hoặc có thuyết nói: Không thể được. Vì sao? Vì không phải dùng nhiệt để biết nhiệt độ cao trung bình, thấp.

Tướng kia đều có tiếng thích nghi, nên nói không, hay nên nói chẳng phải không?

Hoặc có thuyết nói: Nên nói bất không. Nếu tiếng là không, thì tiếng sẽ không có sự lệ thuộc, vì không do sự, nên tâm gìn giữ tâm, đều có hủy hoại, cũng thấy tiếng tự tác, thế nên, tiếng kia không có rốt ráo, tâm kia bất sinh.

Hỏi: Vì do gốc, nên tiếng của tâm phát ra, đáp lại vang. Nếu cả hai đều có sự, thì lý này không đúng. Thế nên tiếng này không có khổ.

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói không. Nếu tiếng có trụ xứ, thì

tiếng ấy sẽ trụ lâu. Vì sao? Vì tiếng không có hủy hoại, tiếng này không phải tinh đẹp, cho nên tiếng là không.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói không, nếu tiếng có trụ xứ, nên phải thường nghe, nếu không thường nghe, nên nói tiếng là không.

Hoặc có thuyết nói: Nếu tiếng tự nhiên không, thì ở sơ, đệ nhị, đệ tam xứ sẽ có sự vượt hơn không có khác.

Lại nữa, tiếng nên nói là không, nếu tiếng có trụ xứ, thì tương ứng với trung gian cũng nên trụ. (Về điều này đã nói như trên)

Hỏi: Tiếng, nên nói có hướng tìm tiếng, hay nên nói không có hướng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói có hướng tìm tiếng, biết có người, cũng biết tất cả phương đông đều có tiếng, chẳng phải tiếng phương khác. Hoặc có chỗ của tiếng phát ra ở cổ sau, chỗ đó sẽ có tiếng. Như nói ở cổ trước bị đau nhức, nhưng không biết ở chỗ nào mà phát sinh cái đau, tiếng kia cũng nên thấy. Như thế, tiếng có xứ sở, thì tiếng ấy cũng nên hiển hiện.

Lại nữa, không nên nói có phương hướng, vì tiếng bằng nhau cùng sinh, không nên nói không có phương hướng, vì cùng chung nên quán tiếng.

Hoặc tiếng của phương này, hoặc tiếng của phương khác, nên nói thành tựu hay nên nói không thành tựu?

Hoặc có thuyết nói: Nên nói thành tựu, như mặt trời mọc, ánh sáng xuất phát từ hướng Đông, chỗ mặt trời lặn, từ hướng Tây.

Hỏi: Nếu mặt trời mọc ở Diêm-phù-lợi, thì lặn ở Uất-đơn-việt, nếu mặt trời lặn ở Diêm-phù-lợi, thì mọc ở Uất-đơn-việt, cho nên không thành tựu.

Tất cả trung ương của bốn phương đều có núi Tu-di, là Uất-đơn-việt thành tựu?

Đáp: Điều này cũng không đồng, vì núi Tu-di ở một bên, một bắc, một nam, phương đông cũng như thế, phương Bắc, từ hướng Bắc, hoặc đông, hoặc nam. Thế nên, Uất-đơn-việt không được thành tựu. Lại nữa, nên nói không thành tựu. Vì sao? Vì điều này không phải nghĩa, do sinh quán tư duy, ấy là có trí tuệ, Uất-đơn-việt kia cũng không trụ tánh thành tựu, sắc, hoặc không có.

Hoặc có thuyết nói: Nên có quá khứ cũng thế, vị lai, hiện-tại cũng thế.

Hỏi: Nhân duyên này là nói về việc gì?

Đáp: Nhân duyên có trở ngại. Lại nữa, quán trụ kia, vật đồng với

hành, nghiệp ấy là không, chẳng có chi cả, cũng không tạo cái mới, có thể nói là đấng nghiệp. Vì sao? Vì lúc nước ấm, trước từ nhiệt trên, không phải nhiệt dưới.

Hoặc có thuyết nói: Chỗ thô lại duyên nhiệt trước, khí lạnh chảy xuống. Lại nữa, trước từ nhiệt dưới, trở lại, do ngọn lửa nhiều, ít, trước, lửa đến trên, khí lạnh đọng lại ở dưới.

*Hai nhập vi diệu  
Các căn, thủy đại  
Hai tiếng phương Đông  
Nước nhiệt ở sau.*

Vả lại, có một sắc không trước, không sau, bốn phương đều hiện chẳng?

Hoặc có thuyết nói: Không có. Một sắc mâu nhiệm, sắc đó không thể thấy. Vì phương không thành tự, cho nên không có. Lại nữa, tạo ra tướng bốn góc, ném quả bóng lên hư không, quả bóng này hoặc rơi xuống phía Đông, hoặc rơi xuống phía Tây, hoặc rơi xuống phía Nam, hoặc rơi xuống phía Bắc.

Hỏi: Vì sao hòn sắt bị nung đốt đã mềm, lại nhẹ?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Gân sức của cây to này, cũng dùng sức gió. Sức gió kia nhẹ, sức nước khiến cho nó mềm, sức lửa làm cho nó sạch.

Hoặc có thuyết nói: Không riêng gì hòn sắt kia, mà vật khác có nhẹ, về tướng mạo thì tự hư hoại, nhưng về tánh của nó thì tự như thế, tất nhiên là mỏng, không nghi. Lại nữa, quán tự nhiên, tự nhiên nhẹ, nặng, ở trung gian đó, đôi khi quán thấy nhẹ nhàng, có lúc quán thấy nặng nề. Sắt kia chính là thứ đất mềm, mịn, đều sinh ra vẻ tươi sáng kia. Do giống đất sinh, nên nói tương ứng với tướng lửa, lẽ ra như màu xanh, do bốn đại tạo, màu vàng do bốn đại tạo.

Hoặc có thuyết nói: Màu xanh mâu nhiệm, hoặc tạo ra màu vàng, không phải màu xanh, như phiến đá xanh, vàng. Lại nữa, màu xanh của bốn đại tạo khác, bốn đại khác tạo ra màu vàng, hoặc dựa vào sự mâu nhiệm, hoặc dựa vào màu vàng, không phải dùng một sắc mâu nhiệm để dựa vào nhau. Như thế màu xanh đỏ. Như thế, màu xanh trắng, như thế màu vàng đỏ, như thế, màu vàng trắng, như thế, màu đỏ, trắng, gọi là sáu.

Hỏi: Như vị rượu được tạo do bốn đại và là vị dấm được tạo do bốn đại kia chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Hoặc vị rượu do bốn đại tạo ra, tức là

vị dấm được bốn đại tạo ra, cũng thấy nghĩa kia: rượu dấm. Lại nữa, vị rượu do bốn đại khác tạo ra, vị dấm do bốn đại tạo ra, hoặc có sự mâu thuẫn dựa vào rượu, hoặc dựa vào vị dấm. Như thế dấm đắng, như thế rượu cay, như thế rượu ngọt, như thế rượu bản, như thế muối đắng, như thế muối cay, như thế muối ngọt, như thế muối nhơ, như thế cay đắng, như thế cay ngọt, như thế cay nhơ, như thế ngọt đắng.

Như nghĩa đã nói, giống đất nhân giống nước chẳng?

Hoặc có thuyết nói: Không có, không có bốn đại, lại nhân bốn đại, mỗi đại đều khác nhau. Lại nữa, có lúc thấy giống đất có lúc mềm, như vật thể cứng tiêu tan.

Vậy, có loại đất nhân loại lửa chẳng?

Hoặc có thuyết nói: Có, như dùi cây được lửa.

Có loại đất nhân loại gió chẳng?

Đáp: Có, như quạt thì có gió.

Vả lại, có thứ nước nhân thứ đất chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không có, như giống không có nhân khác, nhân này đều khác nhau. Lại nữa, có, như chất cứng mà tan.

Vả lại, có loại nước nhân loại nước chẳng?

Đáp: Có, như vì nước mục.

Vả lại, có thứ nước nhân thứ lửa chẳng?

Đáp: Không có, không phải do trung gian có khí nóng.

Vả lại, có loại nước nhân loại gió chẳng?

Đáp: Không có, vì không do gió trung gian sinh gió.

Vả lại, có thứ lửa nhân thứ đất chẳng?

Đáp: Không có, vì không do chất mềm, cứng trung gian sinh ra lửa.

Vả lại, có thứ lửa nhân thứ nước chẳng?

Đáp: Không có, vì không do chất mềm, cứng trung gian, làm cho lửa sinh ra nước.

Vả lại, có thứ lửa nhân thứ lửa chẳng?

Đáp: Có, vì cũng thấy lửa trở lại sinh ra lửa.

Vả lại, có loại lửa nhân loại gió chẳng?

Đáp: không có, vì không do gió cứng trung gian, lửa sinh gió.

Vả lại, có loại gió nhân loại đất chẳng?

Đáp: Không có, vì không phải do loại khác. Lại nữa, nhân loại khác, có pháp biến đổi này. Lại nữa, có, vì cũng thấy trong hư không, gió góp mây làm mưa.

Vả lại, có thứ gió nhân thứ nước chẳng?

Đáp: Không có, vì không do chất mềm, cứng trung gian sinh ra gió.

Vả lại, có thứ gió nhân thứ lửa chẳng?

Đáp: Không có, vì không do vật nóng, cứng trung gian gió sinh ra lửa.

Vả lại, có thứ gió nhân thứ gió chẳng?

Đáp: Có, vì người ta cũng trông thấy trong hư không, gió thổi nhanh dần.

Vả lại, có ấm trong địa ngục lại nhân ấm địa ngục chẳng?

Đáp: Có, vì như chết từ trong địa ngục, ấm hiện ở trước, sinh trong địa ngục, thọ thân địa ngục.

Vả lại, có ấm trong địa ngục nhân nơi ấm súc sinh không?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không, vì chẳng phải do đường khác nhân đường khác. Lại nữa, có, vì như chết trong địa ngục, cảm nhận ấm súc sinh. Do đó, tất cả các đường, mỗi đường đều có năm nghĩa:

Tất cả bốn đại, đều có hiểu biết khác nhau.

Hỏi: Dục sử trụ có đóng mở chẳng? Lại nữa, nói tướng thế tục. Tất cả bốn đại của chúng sanh đều có đối tượng, tất cả bốn đại nương tựa sắc chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Tất cả bốn đại đều nương tất cả sắc do bốn đại tạo ra.

Hoặc có thuyết nói: Ba đại dựa vào sắc, một phong đại không dựa vào sắc, không phải do nương tựa gió được sắc. Lại nữa, đất, nước dựa vào sắc, không phải do trung gian. Bốn đại này dựa vào lửa, dựa vào gió mà được sắc.

Hỏi: Làm sao biết sắc do bốn đại khác tạo?

Đáp: Chẳng phải tất cả sắc có vững chắc Không phải trung gian tất cả sắc biết bốn đại, nên nói như không có khác trong Tự nhiên độ.

*Tất cả thời sắt vuông*

*Vị sắc và giữ ấm.*

*Gồm nhiếp các pháp biết.*

*Biết có ngân ấy tướng.*

Thân thuộc về bao nhiêu ấm, bao nhiêu trì, bao nhiêu nhập? Nên theo căn hình tượng?

Đáp: Thân căn thuộc về thân trì, thân nhập, sắc ấm. Thân bốn đại thuộc về bốn trì, bốn nhập, sắc ấm. Sắc thân thuộc về chín trì, chín nhập, sắc ấm. Thân thọ thuộc về pháp trì, pháp nhập, thọ ấm. Thân tướng, thuộc về pháp trì, pháp nhập, tướng ấm. Thân ý thuộc về pháp



trì, pháp nhập, hành ấm. Thân ái thuộc về pháp trì, pháp nhập, hành ấm. Danh thân, cú thân, thuộc về pháp trì, pháp nhập, hành ấm. Thân voi, thân ngựa, thân xe, thân kéo, thuộc về mười bảy trì, mười một nhập, năm ấm.

Sắc ấm có bao nhiêu ấm, bao nhiêu trì, bao nhiêu nhập thuộc về nhập tất cả?

Đáp: Sắc có ngần ấy, sắc ấm, trì, thuộc về sắc kia, sắc trì, sắc nhập, ấm, ngoại trừ chỗ níu thân, thuộc về sắc trì, mười bốn trì, mười nhập, năm ấm. Sắc ấm thuộc về mười tám trì, mười hai nhập, năm ấm. Như Tôn giả Xá-lợi-phất nói: Có ngọn lửa thì có lửa, có lửa thì có ngọn lửa. Nhưng thấy ngọn lửa đều khác chỗ.

Hỏi: Nói thời sau này, nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Đây là lời nói cùng sinh.

Hoặc có thuyết nói: Vì lần lượt không có trung gian, nên nói nghĩa này. Lại nữa, vì muốn cởi mở sự ràng buộc, nên nói nghĩa này. Như Tôn giả Xá-lợi-phất nói: Đây các hiền! Như thọ, như thanh noãn, pháp này thành tựu, chẳng phải không làm. Không làm, sắc không nhân sắc, không nhân tập sắc.

Lúc nói lời này, nghĩa ấy thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Cõi Dục, tánh cõi Sắc đã tạo ra phương tiện này để nói.

Hoặc có thuyết nói: Tánh cõi Sắc, cõi Dục tạo nên sự lần lượt không có trở ngại, cũng phương tiện nói, lại nữa, ba cõi đã tạo ra sự nương tựa lần lượt..

Mặt trời, nên nói nhân ánh sáng mặt trời, hay nên nói là nhân bốn đại?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói là nhân ánh sáng mặt trời, sắc nhân có sắc.

Hoặc có thuyết nói: Nếu che lấp sắc, ấy là phát sinh hơi ấm. Bóng, nghĩa là nhân duyên của ánh sáng. Nên nói là không có duyên sắc, thì không sinh. Lại nữa, nên nói nhân bốn đại, vì khí ấm làm cho ánh sáng thanh tịnh. Nên nói nhân tiếng, nên nói nhân bốn đại.

Hoặc có thuyết nói: Tiếng cũng nhân bốn đại, cũng nhân tự nhiên.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói nhân bốn đại, bốn đại nhân nhau, nên phát ra có tiếng vang. Lẽ ra phải nói nhân tiếng, phải nói nhân bốn đại.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói nhân tiếng. Trước đã phát sinh tiếng,

tiếng ấy nhân tự nhiên. Lại nữa, nên nói nhân bốn đại, do bốn đại có tiếng, tiếng kia ở trung gian sinh, không xúc chạm.

Hỏi: Tự kêu: nên nói nhân bốn đại chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Nên nói nhân tướng, nên nói nhân bốn đại. Hoặc có thuyết nói: Ở trung gian kia, tiếng vốn không tự kêu. Lại nữa, nên nói nhân bốn đại, bốn đại không tự kêu.

Hỏi: Tất cả các sắc tròn đầy: Bốn đại kia có, sắc, thanh, hương, vị cũng tròn đầy chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Sắc kia không tròn đầy ở chính giữa, sắc kia có tròn đầy một chỗ.

Hỏi: Nếu có tròn đầy, thì sắc, thanh, hương, vị cũng sẽ tròn đầy, sao sắc kia không tròn đầy?

Đáp: Như có sắc trắng, sắc quả bong bóng. Như thế bong bóng kia có một màu trắng, không có sắc, hương, vị. Như thế, nên có tròn đầy, sắc kia có tròn đầy một chỗ.

Hoặc có thuyết nói: Một sắc kia tròn đầy không phải do sắc, nên có xứ sở của sắc. Lại nữa, quán trụ có đối tượng, thì biết có tròn đầy. Vì không do trụ, nên bèn có sắc.

Hỏi: Vì sao sắc pháp không nói là trình tự trung gian?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Sắc không có hoại, lại còn sinh sắc khác. Thế nên, sắc kia không có trình tự trung gian.

Lại nữa, do ít trung gian, sinh rất nhiều sắc nhưng nhiều trung gian, sinh ít sắc.

Hỏi: Làm sao biết được tánh sáng suốt, các tánh đều khác nhau?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Đối tượng tạo tác dứt hẳn, đối tượng sinh liền diệt. Lại nữa, nhân duyên nhóm họp, lần lượt có sự sinh. Vì nghĩa là tức sinh, ấy là trụ với thân ràng buộc.

Hoặc có thuyết nói: Nên nói đều ràng buộc với thân, như tâm, ý, sắc xoay lại cũng như thế. Lại nữa, sắc vốn không thể hạn lượng. Sắc tập, nghĩa là hoặc tâm, ý cùng sinh. Lúc sắc kia xoay lại, biết có tâm, ý, tánh không có sắc. Vì sao? Vì thức ít trung gian, có rất nhiều sắc sinh. Cho nên, tánh sắc là không. Không có đối tượng tạo tác, vì thế cùng sinh nên nói trụ. Như không thấy một mầm mộng lúa mì, ấm có xoay lại.

Hỏi: Làm sao biết được một mầm mộng lúa mì duyên bóng lúa mì kia chẳng? Bóng cũng duyên mầm?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Tự nhiên được biết, xoay lại tự nhiên kia. Lại nữa, thần kia có tự nhiên, về sau mới biết được, cũng thấy mầm

ấm lúa mì, sinh các cộng, cũng thấy nhân duyên của giống lúa mì nảy mầm nên ở trong đó mà biết được. Nếu nhân của lúa mì gốc duyên sinh, thì có cái được, có các mầm mống sinh. Nếu về sau duyên lúa mì v.v... đều là được sinh, nghĩa là ảnh cũng xoay lại, ở trong đó được biết là hai nhân duyên lúa mì.

*Sống lâu, lửa, sáng, thân, Sắc trọn, tinh, vang,  
bóng Tánh sáng nhân duyên, buộc Cũng  
không thấy một hạt.*

-----